

KẾ HOẠCH
Phát triển lâm nghiệp năm 2023 trên địa bàn xã

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai, về việc điều chỉnh Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc thông qua kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh, về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND xã ngày 28/10/2022 của UBND huyện Đak Đoa về phát triển lâm nghiệp năm 2023 trên địa bàn huyện.

Căn cứ Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND huyện Đak Đoa về việc công bố hiện trạng rừng trên địa bàn huyện năm 2022.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch phát triển lâm nghiệp năm 2023 trên địa bàn xã, như sau:

I. HIỆN TRẠNG RỪNG VÀ ĐẤT QUY HOẠCH CHO PHÁT TRIỂN RỪNG RỪNG:

1. Hiện trạng rừng, đất quy hoạch cho phát triển rừng:

Theo Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND huyện Đak Đoa về việc công bố hiện trạng rừng trên địa bàn huyện năm 2022 :

- Tổng diện tích tự nhiên trên địa bàn xã: 6345,52 ha.
- Tổng diện tích có rừng: 1.117.79 ha. Tỷ lệ che phủ 17,62%. Trong đó:
 - + Rừng tự nhiên: 425,05 ha.
 - + Diện tích rừng trồng đã thành rừng: 692.74 ha (bao gồm cả cao su)
- Tổng diện tích trong quy hoạch lâm nghiệp trên địa bàn xã: 1.721,15 ha.

Trong đó:

- Đất có rừng: 474,26ha
- + Rừng tự nhiên: 245,05 ha
- + Rừng trồng: 49,21 ha
- Đất chưa có rừng: 1.246,89 ha. Trong đó:
 - + Rừng trồng chưa thành rừng: 127,30 ha
 - + Đất trồng có cây gỗ tái sinh (DT2): 264,11 ha
 - + Đất trồng không có cây tái sinh (DT1): 215,53 ha
 - + Đất trồng có cây nông nghiệp: 639,95 ha.

2. Các nguồn lực hiện có:

- Cơ chế, chính sách: Đảng, Nhà nước thường xuyên quan tâm chỉ đạo và có nhiều chủ trương, giải pháp cụ thể về bảo vệ và phát triển rừng. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về lâm nghiệp ngày càng hoàn thiện, phù hợp với thực tiễn.

- Về lao động: Trên địa bàn xã lực lượng lao động khá dồi dào, chủ yếu hoạt động

trên lĩnh vực nông nghiệp nhưng không đồng đều giữa các hộ, lực lượng chủ yếu là lao động phổ thông chưa qua đào tạo, đây là một thách thức lớn đối với nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nói chung và cho phát triển lâm nghiệp nói riêng.

- Về nguồn vốn: Mặc dù là điều kiện của xã còn nhiều khó khăn nhưng để thực hiện tốt và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển lâm nghiệp năm 2023 trên địa bàn UBND xã đã cân đối xây dựng kế hoạch chi tiền dịch vụ môi trường rừng để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng, góp phần hoàn thành kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng nói riêng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nói chung của xã. Nhờ đó đã góp phần nâng cao hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường và đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn xã.

Nguồn lực về tài nguyên rừng: Diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng lớn (với tổng diện tích là 1.246,89 ha) đây là nguồn tài nguyên dồi dào trong việc phát triển nguồn lâm sản, cây dược liệu, các loài cây bản địa có giá trị kinh tế cao, gỗ nguyên liệu giấy,...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022 (tính đến ngày 30/12/2022):

1. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

1.1 Công tác chỉ đạo, điều hành:

UBND xã đã chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; chủ động phòng ngừa nguy cơ gây cháy rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy, khai thác, mua bán, vận chuyển, cất giữ lâm sản trái pháp luật; tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở kinh doanh, chế biến gỗ trên địa bàn cũng như các hoạt động gây ảnh hưởng đến tài nguyên rừng,...qua đó góp phần bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có trên địa bàn xã.

Nhằm khắc phục những hạn chế trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong năm 2021, hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ xảy ra cháy rừng trong năm 2022. Ngay từ khi bước vào mùa khô 2022, UBND xã đã chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn xã.

1.2 Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật:

UBND xã chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, PCCCR; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tổ chức tuần tra, kiểm tra để ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi xâm hại đến tài nguyên rừng; tham mưu thực hiện công tác giao rừng.

2. CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG:

2.1. Về bảo vệ rừng:

a) Công tác phòng cháy chữa cháy rừng:

UBND xã đã chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn phối hợp với các lực lượng, các thôn tăng cường công tác PCCCR; bố trí lực lượng trực PCCCR 24/24 tại cơ quan và các khu vực trọng điểm cháy; đồng thời triển khai thực hiện nhằm chủ động trong việc huy động lực lượng, phương tiện, dụng cụ tại chỗ, sẵn sàng chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra. Nhờ chủ động làm tốt công tác PCCCR nên từ đầu năm 2022 đến nay trên địa bàn xã không xảy ra cháy rừng gây thiệt hại đến tài nguyên rừng.

b) Công tác giao đất, giao rừng; giao khoán quản lý bảo vệ rừng:

- Về công tác giao đất, giao rừng :

+ Công tác giao rừng năm 2022: Diện tích thực tế đề nghị giao rừng là 384,42 ha,

giao cho 04 cộng đồng, hiện tại UBND xã đang phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ giao rừng cho 04 cộng đồng.

- Công tác giao khoán quản lý bảo vệ rừng: Tổng diện tích đã giao khoán trên địa bàn xã: 384,42 ha/04 nhóm hộ với 20 hộ dân.

d) Công tác theo dõi diễn biến rừng, tỷ lệ che phủ rừng:

UBND xã chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn thường xuyên theo dõi, cập nhật kịp thời biến động về diễn biến rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn xã quản lý theo quy định;

đ) Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm:

Trong năm 2022, đã phát hiện, lập biên bản **1 vụ** vi phạm về lĩnh vực lâm nghiệp, trong đó:

+ 01 vụ phá rừng phát hiện ngày 05/11/2022, cụ thể: phá 2,4 ha tại lô 56 (2 ha), 63 (0,4ha), khoảnh 5, tiểu khu 461, loại rừng: rừng tự nhiên; rừng sản xuất; trạng thái rừng TXP (Rừng Thường xanh phục hồi) và RLN (Rừng Thường xanh rừng lá nghèo). UBND xã đã chỉ đạo các lực lượng chức năng của xã, các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng thường xuyên bám nắm bảo vệ hiện trường và nắm bắt thông tin để xác minh đối tượng vi phạm và đồng thời báo cáo UBND huyện, Hạt Kiểm lâm huyện để xử lý theo quy định.

1.1.2 Bảo tồn đa dạng sinh học các hệ sinh thái rừng:

Trên địa bàn xã hiện không có sở đăng ký gây nuôi động vật hoang dã.

2.2 Phát triển rừng và nâng cao năng suất, chất lượng rừng:

Đối với rừng trồng:

Công tác trồng rừng: trong năm 2022 Đã vận động, huy động tất cả các nguồn lực trồng được tổng diện tích rừng là 47,69 ha đạt 91,7% so với kế hoạch giao (KH giao 52 ha). Trong đó:

+ Diện tích trồng rừng trong quy hoạch lâm nghiệp là 30,09 ha/16 hộ đạt 85,97% so với kế hoạch (KH giao 35ha).

+Diện tích trồng rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp (trồng thuộc nguồn vốn khác) là: 5,6 ha/ 07 hộ đạt 112% kế hoạch giao (KH giao 5 ha).

+Trồng cây phân tán: 12/12 ha đạt 100 % (trong đó 10 ha cây sấu riêng và đã triển khai trồng 333 cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ quy đổi khoảng 01 ha, 1000 cây H'Man quy đổi khoảng 01 ha)

Đối với rừng tự nhiên:

- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên: không

- Phát triển lâm sản ngoài gỗ: Không.

2.3 Tình hình huy động, phân bổ kinh phí:

Tổng vốn được huy động, phân bổ thực hiện Chương trình năm 2022 trên địa bàn xã: khoảng 613.000.000 đồng, trong đó:

+ Ngân sách huyện: khoảng 13.000.000 đồng hỗ trợ giống cây trồng rừng cho 5,6 ha trồng rừng ngoài quy hoạch và 333 cây trồng đời đời nhớ ơn Bác Hồ).

+ Vốn nhân dân tự trồng rừng: khoảng 600.000.000 đồng (dân tự trồng 30,09 ha rừng tập trung trong quy hoạch, khoảng 20.000.000 đồng/ha)

Nguồn dịch vụ môi trường rừng được sử dụng trong năm 2022: Tổng chi đến 31/12/2022: 288.297.250 đồng.

2.4 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ:

a) Khoán bảo vệ rừng: Năm 2022, trên địa bàn xã hợp đồng giao khoán đầu

năm là 427,45 ha. Kết quả nghiệm thu diện tích hợp đồng giao khoán cuối năm là 394,12 ha, giảm 33.33 ha. Cụ thể:

Stt	Nhóm hộ Hợp đồng	DT theo HĐ (ha)	DT nghiệm thu (ha)	DT giảm (ha)	Tỷ lệ nghiệm thu %	Ghi chú
1	Nhóm hộ Thôn Ktu	78,41	60,71	17,7	77,4	DT giảm do sai lệch kết quả rà soát 03 loại rừng
2	Nhóm hộ Thôn Kop	175,16	159,7	15,46	91,2	DT giảm 13,46 ha do sai lệch kết quả rà soát 03 loại rừng. 2,4 ha do phá rừng
3	Nhóm hộ Thôn Klot	88,54	88,37	0,17	99,8	DT giảm do sai lệch kết quả rà soát 03 loại rừng
4	Nhóm hộ Thôn Krai	85,34	85,34	0	100	

3. ĐÁNH GIÁ:

Kết quả đạt được:

Được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện, các cơ quan chuyên môn của huyện, Đảng ủy xã, UBND xã đã triển khai đồng bộ các biện pháp về công tác bảo vệ và phát triển rừng nên có nhiều chuyển biến tích cực; nhận thức của các ngành, đoàn thể xã, các tập thể và cá nhân là chủ rừng về trách nhiệm trong bảo vệ và phát triển rừng đã được nâng lên rõ rệt; bước đầu tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa UBND xã và Mặt trận, các hội, đoàn thể xã, các cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn xã.

Tồn tại, hạn chế:

Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn vẫn còn xảy ra và chưa được ngăn chặn triệt để. Việc phối hợp 03 lực lượng kiểm lâm, quân sự, công an xã trong công tác bảo vệ và phát triển rừng có lúc, có nơi chưa đồng bộ, hiệu quả. Công tác quản lý, phục hồi lại rừng trên diện tích rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm chưa hiệu quả. Các chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp chưa thực sự thu hút được người dân địa phương nhiệt tình, hưởng ứng tham gia.

Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

- Đối tượng vi phạm ngày càng tinh vi, diện tích rừng lớn, lực lượng làm công tác quản lý bảo vệ rừng mỏng, địa hình phức tạp, độ dốc cao khó đi lại, khi phát hiện, lực lượng tuần tra bảo vệ rừng đến tới nơi thì các đối tượng đã tẩu thoát, khó khăn cho công tác bắt giữ.

- Các hộ dân đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn giữ phong tục tập quán đun nấu bằng bếp củi, người dân còn thói quen vào rừng chặt cây lấy củi,... hành vi này diễn ra cùng lúc người dân đi chăn thả gia súc trong rừng, đi ngang qua rừng nên rất khó kiểm soát, phát hiện, bắt giữ.

- Đối với diện tích trồng rừng trong quy hoạch lâm nghiệp thuộc dự án hỗ trợ đầu tư do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư: công tác phối hợp triển khai chưa kịp thời, định mức hỗ trợ thấp chỉ 2,5 triệu đồng/ha/chu kỳ và hỗ trợ sau đầu tư, nên đa phần các hộ người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại chỗ trên địa bàn không có vốn để tự mua giống trồng rừng, khó hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giao, chưa tạo động lực để thúc đẩy công tác phát triển rừng.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững:

1.1 Về bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học các hệ sinh thái rừng:

Tiếp tục chỉ đạo Ban QLBRV xã, Kiểm lâm địa bàn và các thành phần có liên quan thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng trên lâm phần được giao quản lý; bảo tồn và duy trì các hệ sinh thái rừng cũng như động, thực vật trước các tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu.

1.2 Phát triển rừng và nâng cao năng suất, chất lượng rừng:

Các chỉ tiêu phát triển rừng:

Bảo vệ và phát triển toàn bộ diện tích rừng hiện có; tỷ lệ che phủ rừng: 17,62% (tính cả diện tích cao su và các cây thân gỗ như sàu riêng, macca, bơ, mít...).

Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân có đất đang canh tác nông nghiệp thuộc quy hoạch lâm nghiệp tự nguyện kê khai, trồng rừng phù hợp với mục đích lâm nghiệp; Trồng các loại giống mới, có năng suất cao, mở rộng diện tích kinh doanh rừng gỗ lớn.

Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch giao đất, giao rừng, cho thuê đất thuê rừng năm 2023.

Thực hiện trồng rừng tập trung là 38 ha, trồng cây phân tán là 20 ha.

Khoanh nuôi tái sinh 30,53 ha

Nâng cao năng suất, chất lượng rừng:

Nâng cao chất lượng rừng tự nhiên bằng các biện pháp lâm sinh như cải tạo rừng, khoanh nuôi tái sinh, nuôi dưỡng rừng, làm giàu rừng... Nghiên cứu và xây dựng các dự án phát triển lâm sản ngoài gỗ phục vụ cho tiêu dùng và xuất khẩu.

Tăng cường công tác khuyến lâm, hướng dẫn người dân áp dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại vào các khâu trồng, khai thác, chế biến, bảo quản trong sản xuất lâm nghiệp, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý trên cơ sở ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin. Nghiên cứu, cải tạo, nâng cao năng suất, chất lượng rừng và sản phẩm của một số loài cây được liệu dưới tán rừng.

Quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng đối với rừng sản xuất là rừng trồng:

Nâng cao chất lượng rừng tự nhiên, năng suất và hiệu quả rừng trồng; tăng cường trồng rừng các loài cây giá trị kinh tế cao, phát triển gắn với các hệ thống nông lâm kết hợp.

2. Tiểu dự án 1, dự án 3:

Trên cơ sở triển khai Tiểu dự án 1, Dự án 3 của UBND huyện, UBND xã xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung, tiểu dự án và nhu cầu kinh phí giai đoạn 2021 - 2025 thuộc Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính.

Nhu cầu vốn:

- Tổng dự toán nhu cầu vốn thực hiện Chương trình, chia theo nguồn vốn:

Tổng nhu cầu vốn thực hiện Chương trình năm 2023: 643.300.000 đồng.

* Trồng rừng và PTLS ngoài gỗ: 29 ha * 8.000.000đ/ha = 304.000.000đ.

* Trợ cấp gạo trồng rừng: 26.100 kg, số tiền: 339.300.000đ (hỗ trợ khoảng 29 hộ trồng rừng, khoảng 145 khẩu, mỗi khẩu hỗ trợ 15 kg gạo/tháng).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật:

Đẩy mạnh tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông, các hội nghị tại thôn, làng để nâng cao nhận thức về giá trị kinh tế, xã hội, môi trường, an ninh quốc

phòng của rừng, nâng cao ý thức bảo vệ rừng của người dân; tiếp tục thực hiện vận động các hộ gia đình, cộng đồng thôn bản sống trong và gần rừng ký cam kết bảo vệ rừng, thay đổi nhận thức tập quán sản xuất lâm nghiệp quảng canh sang thâm canh, kết hợp sản xuất gỗ nhỏ và gỗ lớn có giá trị kinh tế cao.

- Quán triệt sâu, rộng các cơ chế chính sách của Nhà nước để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của nhân dân trong việc trồng rừng sản xuất, phòng hộ từng bước nâng tỷ lệ diện tích rừng trồng bằng các loài cây gỗ có năng suất cao, chất lượng tốt nhằm cung cấp nguyên liệu phục vụ công nghiệp gỗ và lâm sản trên địa bàn xã; đồng thời, tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị chủ rừng nâng cao trách nhiệm bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên đã được giao quản lý.

2. Quản lý quy hoạch rừng và đất lâm nghiệp:

- Bảo vệ và phát triển bền vững diện tích rừng hiện có, kết hợp hài hòa giữa quản lý, bảo vệ với khai thác các giá trị kinh tế của rừng tự nhiên để góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã; bảo tồn và khắc phục rừng bị suy thoái; tăng cường năng lực thực thi pháp luật, giảm tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, chú trọng công tác phòng cháy chữa cháy rừng, phòng trừ sâu bệnh hại rừng.

- Xây dựng các quy ước, hương ước tại thôn, làng về bảo vệ rừng; thực hiện cam kết tham gia quản lý bảo vệ rừng giữa các chủ rừng với chính quyền địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia quản lý bảo vệ và phát triển rừng; phát triển các mô hình quản lý rừng cộng đồng để nâng cao trách nhiệm trong quản lý bảo vệ rừng.

- Đề nghị đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các hộ gia đình, tổ chức. Đặc biệt là các diện tích đất sau chuyển đổi 3 loại rừng, diện tích đất lâm nghiệp do UBND xã đang quản lý; giải quyết dứt điểm các vụ việc lấn chiếm đất rừng; hạn chế tình trạng xâm canh trồng rừng để người dân yên tâm đầu tư trồng rừng.

3. Kiện toàn, đổi mới tổ chức sản xuất:

- Phối hợp và đề xuất tổ chức sản xuất theo liên kết chuỗi từ trồng rừng, khai thác rừng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và năng lực cạnh tranh trong tiêu thụ sản phẩm.

- Thí điểm và nhân rộng các mô hình tổ hợp tác trong lâm nghiệp; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi về thể chế để nông dân tổ chức sản xuất lâm nghiệp theo hướng hàng hóa.

4. Khoa học, công nghệ và khuyến lâm:

Ứng dụng, nhân rộng mô hình thâm canh, nông lâm kết hợp, canh tác trên đất dốc, trang trại lâm nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào công tác trồng rừng, quản lý và theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, quản lý và dự báo phòng chống cháy rừng, phòng chống sâu bệnh hại trên địa bàn xã.

5. Phát triển nguồn nhân lực:

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý lâm nghiệp, hiệu lực, hiệu quả. Chú trọng đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ về một số lĩnh vực quan trọng như giống, lâm sinh, lâm sản ngoài gỗ, quản lý lâm nghiệp, lâm nghiệp xã hội, bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu....

6. Huy động các nguồn vốn, lồng ghép với các Chương trình khác:

- Huy động các nguồn lực và lồng ghép nguồn vốn của các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; chương trình mục tiêu phát triển KT-XH vùng đông bào dân tộc thiểu số và

miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Hằng năm bố trí kinh phí hợp lý từ ngân sách nhà nước, các nguồn vốn đầu tư để chi cho các hoạt động phát triển lâm nghiệp và thực hiện các cơ chế, chính sách lâm nghiệp trên địa bàn xã.

7. Quản lý, điều hành thực hiện Chương trình, Tiểu Dự án:

- Tham mưu cho Đảng ủy chỉ đạo các ngành đoàn thể tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nói chung, phát triển lâm nghiệp bền vững nói riêng.

- Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm về quản lý bảo vệ và phát triển rừng, phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn, xây dựng kế hoạch phù hợp để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Nâng cao trách nhiệm của lực lượng chức năng, nòng cốt là Kiểm lâm, lực lượng hợp đồng bảo vệ rừng trong thực thi nhiệm vụ đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả các quy định của pháp luật về lâm nghiệp. Gắn trách nhiệm với chi bộ đảng, ban nhân dân thôn trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; chịu trách nhiệm theo quy định nếu để xảy ra vi phạm hoặc không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch xã giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Kiểm lâm địa bàn:

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều hành sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, các thôn có rừng, các hộ hợp đồng giao khoán rừng, cộng đồng dân cư triển khai thực hiện các quy định về công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR; công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã, Ban chỉ huy Quân sự xã, các thôn tổ chức kiểm tra, ngăn chặn, xóa bỏ những tụ điểm mua, bán, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; tham mưu xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức có các hành vi vi phạm bị nghiêm cấm trong hoạt động lâm nghiệp.

2. Công chức Địa chính phụ trách nông nghiệp:

Tham mưu kêu gọi đầu tư các dự án lâm nghiệp, tạo lập các vùng sản xuất lâm nghiệp tập trung, thuận lợi cho việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp; phát triển các mô hình nông, lâm kết hợp, phát triển cây dược liệu dưới tán rừng.

Xác định các loài giống cây lâm nghiệp theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và thu nhập cho người dân trồng rừng.

3. Công chức Tài chính-Kế toán: Tham mưu về cân đối và bố trí vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác để thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển lâm nghiệp năm 2023.

4. Công chức Địa chính phụ trách xây dựng, quản lý đất đai: Xác định ranh giới quy hoạch đất lâm nghiệp sử dụng vào mục đích phát triển rừng và đất nông nghiệp; tham mưu UBND xã tiến hành cắm mốc ranh giới giữa 2 loại đất.

5. Công chức Văn phòng – Thống kê: Phối hợp với các công chức có liên quan xác định nội dung, tiêu chí đã giao cho các thôn để đánh giá kết quả thực hiện.

6. Ban Chỉ huy Quân sự xã: Chỉ đạo lực lượng dân quân sẵn sàng hỗ trợ ứng cứu khi có các tình huống xảy ra, kịp thời tham gia ngăn chặn phá rừng, khai thác lâm sản, buôn bán vận chuyển lâm sản trái pháp luật theo chức năng nhiệm vụ và của đơn vị chủ trì đề nghị phối hợp thực hiện.

7. Công an xã: Phối hợp với Kiểm lâm địa bàn xây dựng phương án kiểm tra, truy quét, xóa bỏ các tụ điểm và điểm nóng phá rừng, tụ điểm buôn bán, vận chuyển động vật hoang dã quý, hiếm và xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện phương án PCCCR; tham gia phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn.

8. Cán bộ Dân tộc tôn giáo xã: Chủ trì, phối hợp với các thôn, làng thường xuyên tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia bảo vệ rừng, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

9. Công chức Văn hóa - Thông tin: Phối hợp với Kiểm lâm địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng và phát các bản tin, chương trình phát thanh chuyên đề về công tác bảo vệ rừng, phát triển rừng; thông tin kịp thời và đầy đủ bản tin dự báo nguy cơ cháy rừng và các vụ cháy rừng trên địa bàn đến người dân.

10. Mặt trận và các hội, đoàn thể xã: Đề nghị mặt trận các đoàn thể phối hợp tổ chức vận động, tuyên truyền, chỉ đạo đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tích cực tham gia trồng, bảo vệ rừng; xây dựng các mô hình điểm về kinh tế lâm nghiệp, trồng rừng và bảo vệ rừng.

11. Ban nhân dân các thôn:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân tự nguyện kê khai diện tích đất lâm nghiệp đang sản xuất nông nghiệp để chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang cây lâm nghiệp và thực hiện trồng rừng theo quy định; thực hiện việc chăm sóc, quản lý bảo vệ diện tích rừng đã trồng; vận động nhân dân triển khai trồng dặm bổ sung lại diện tích rừng trồng đã bị chết; quản lý bảo vệ, triển khai chăm sóc đối với diện tích rừng đã trồng từ năm 2017-2022.

- Triển khai thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND xã tại Kế hoạch này.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giao đất, giao rừng để nhân dân biết và hưởng ứng tham gia. Tổng hợp nhu cầu đăng ký trồng rừng về UBND xã (qua ông Phan Hồng Dũng, SĐT 0981112346). Thường xuyên chỉ đạo hộ gia đình hoặc cộng đồng dân cư quản lý bảo vệ, trường hợp diện tích rừng quản lý, nếu để xảy ra mất rừng thì Ban nhân dân thôn, cộng đồng hoặc hộ nhận khoán phải chịu trách nhiệm trước UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch phát triển lâm nghiệp năm 2023 trên địa bàn xã; yêu cầu các thành phần có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- TT Đảng ủy xã, HĐND xã;
- Mặt trận và các hội, đoàn thể xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thành